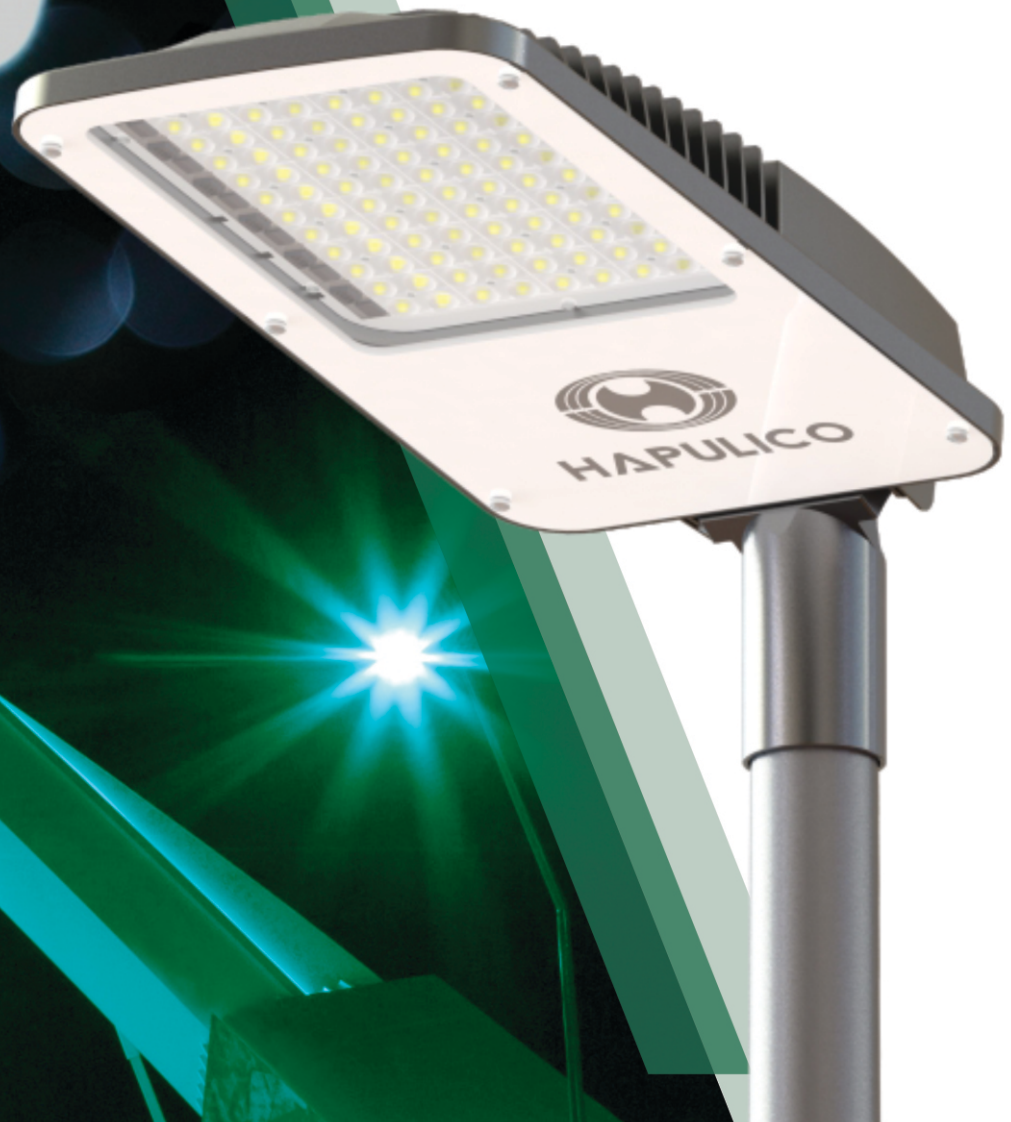




HAPULICO

Tỏa sáng khắp mọi miền



SUPER LIGHT 2022

TOBY

ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG PHỐ
Led Street Light Luminaire



energy saving
LED TECHNOLOGY



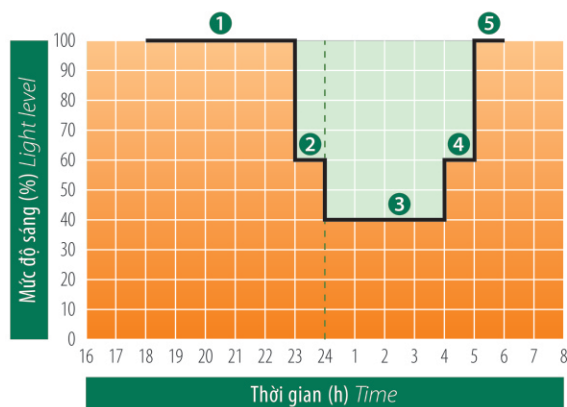
PHẠM VI SỬ DỤNG | Application

- Chiếu sáng đường cao tốc, đường phố, khu đô thị, bãi đỗ xe, vỉa hè, sân chơi, công viên...
- Lighting of highways, urban streets, residential areas, car-parks, pavements, playing courts, green parks...

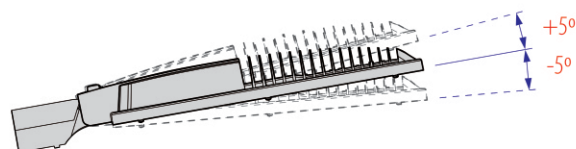
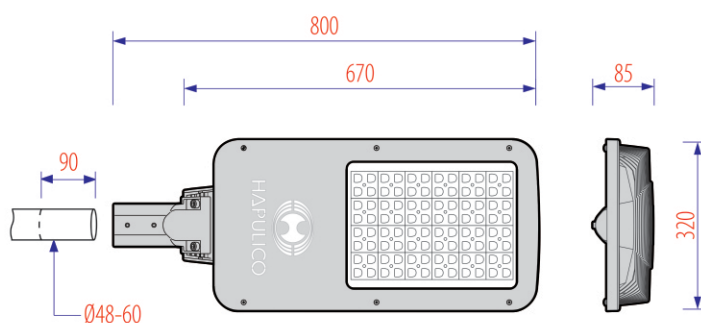
MÔ TẢ SẢN PHẨM | Description

- Nguồn sáng: Module Led hiệu suất cao (Lumileds, Osram, Samsung ... hoặc tương đương)
- Bộ nguồn: Có thể lập trình DIM tới 5 chế độ có khả năng kết nối với Điều khiển Trung tâm. IP67
- Số lượng Module Led thay đổi theo công suất đèn.
- Thân đèn: Nhôm đúc áp lực cao.
- Sơn tĩnh điện màu ghi sẫm (RAL 7043).
- Lắp đặt & Bảo trì: Khoang bộ điện đóng mở nhanh.
- Hai kiểu lắp đặt: Cản ngang hoặc trên đầu cột.
- Light source: Led Module with high efficacy. (Lumileds, Osram, Samsung... or equivalent)
- Led Driver: Programmable dimming up to 5 steps, external control interface available. IP67
- Number of Led module is changed according to the luminaire power.
- Housing: Die cast aluminum.
- Powder coating in dark grey (RAL 7043).
- Maintenance: Tool-less opening of gear compartment.
- Installation: Side entry or post top mounting

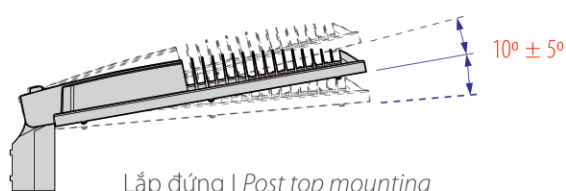
CHẾ ĐỘ DIM 5 CẤP | Dimming up to 5 steps



HÌNH VẼ | Drawing

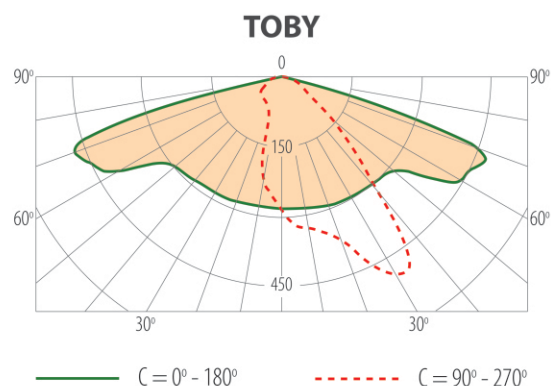


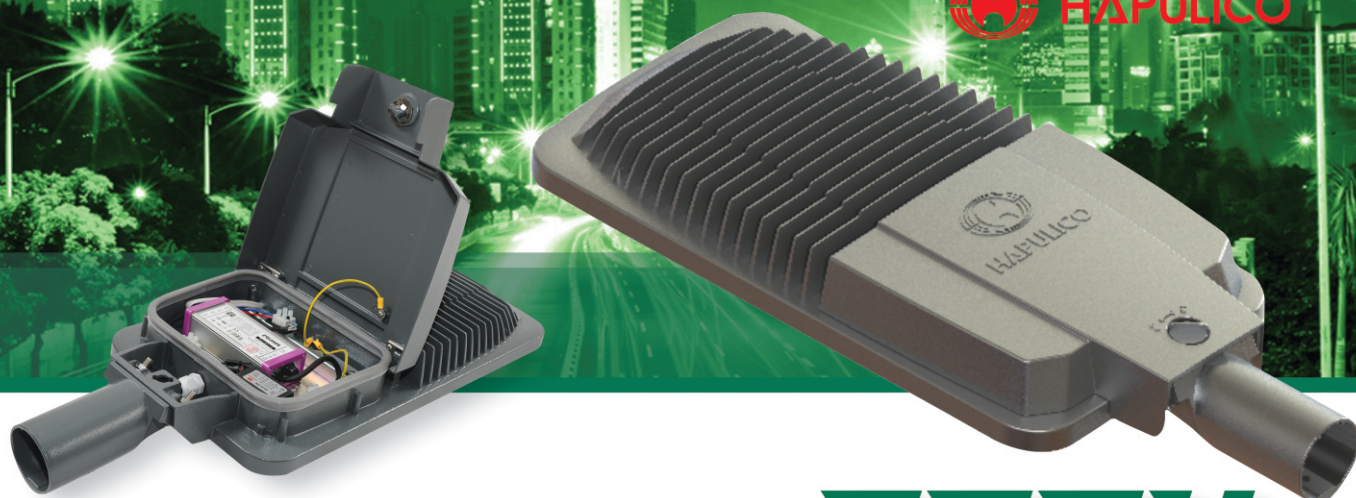
Lắp ngang | Side entry mounting



Lắp đứng | Post top mounting

ĐƯỜNG PHÂN BỐ ÁNH SÁNG | Light Distribution Curve



**HAPULICO****IP66****Class I****IK09****TOBY**

Thông số kỹ thuật Technical Specifications		T O B Y													
		75	90	100	110	120	125	130	140	150	160	175	180	200	220
Công suất (W) Power		75	90	100	110	120	125	130	140	150	160	175	200	200	220
Quang thông đèn 4,000K (lm) Initial Luminous Flux for 4,000K		9,750	11,700	13,000	14,300	15,700	16,250	16,900	18,200	19,500	20,800	22,750	23,400	26,000	28,600
Hiệu suất sáng đèn (lm/W) System Efficacy		≥ 130/ ≥150* (4000K)													
Nhiệt độ màu (K) Colour Temperature		3,000* / 4,000 / 5,700*													
Chỉ số hiển thị màu CRI Colour Rendering Index		≥ 70 / ≥ 80*													
Bộ nguồn Led Driver	Không DIM Non-Dimming			•				•			•			•	
	DIM Dimming	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•
Bộ nguồn DIM Dimming Driver		Có khả năng lập trình tới 5 chế độ, có cổng 1-10V / DALI* để kết nối chiếu sáng thông minh													
Chiếu sáng thông minh* Smart Lighting*		Có cảm biến kết nối thông minh, điều khiển chiếu sáng từ Trung tâm* / Smart sensor intergrated *													
Nguồn điện đầu vào Input Power		154-242 V _{AC} / 110-277 V _{AC} * (Wide range main) / 50-60Hz													
Hệ số Công suất Rated Power Factor		≥ 0.95 (Nominal power)													
SPD - Bảo vệ chống sét lan truyền SPD - Surge Protection Device		10kV (max) / 20kV* (max)													
Nhiệt độ môi trường (°C) Ambient Temperature		-30°C ...50°C (Ta in free air)													
Tuổi thọ Led (h) Led Lifetime		Đến 100.000 giờ (tùy theo thỏa thuận giữa hai bên) / Upto 100.000 h (by agreement of both parties)													
Bảo hành Warranty		3-5 năm tùy theo thỏa thuận giữa hai bên / 3-5 years by agreement of both parties													
Khối lượng đèn (kg) Net Weight		10,5			10,8						11,3				
Kích thước hộp bao gói (mm) Packaging Dimensions		820 x 360 x 135													
Tiêu chuẩn áp dụng Standard		IEC 60598-1 ; IEC 60598-2-3 ; EN 62262 ; IEC 62717 ; IEC 60529 ; TCVN 7722-1 ; TCVN 10485 ; TCVN 4255...													

Ghi chú: Các thông số trên là tiêu chuẩn, các lựa chọn khác vui lòng liên hệ để được tư vấn
 Các lựa chọn đánh dấu (*) là lựa chọn thêm - Dung sai công suất ± 10% , Quang thông: ± 7% ;
 Lập trình được mọi công suất lẻ theo yêu cầu.

Note: All above data is standard, other options can be contacted for advice.

The data marked with (*) is additional option. Tolerance: Power consumption; ± 10 % , Luminous flux: ± 7% ;



**CÔNG TY TNHH MTV
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
*Lighting and Urban Equipment Co., Ltd***

Website: www.hapulico.com

Email: info@hapulico.com

TRỤ SỞ CHÍNH

Số 1, Vũ Đức Thận, Quận Long Biên

TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-024) 3825 3300

Fax: (84-024) 3826 2772

NHÀ MÁY

Lô CN-05, KCN Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ,

TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-024) 3223 2230

Fax: (84-024) 3223 2355

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

330 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê

TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Tel: 0913404009 / (0236) 3656056

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG BẮC HAPULICO

77 Tô Hiến Thành, Quận Hai Bà Trưng

TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: 0902162266 / (024) 38249392

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG NAM HAPULICO

49E Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 0902282626 / (028) 38410897

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

48 Nguyễn Thiệp, Quận Hoàn Kiếm

TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: 0902272828 / (024) 36240068